

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆTNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nông Thế Hạp.

+ Ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh C, Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 06/9/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Lý P, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 02 tháng 11 năm 1989 tại xã Q, huyện T, tỉnh C.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L, sinh năm 1958 và bà Dương Thị H, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh C từ ngày 06/6/2024 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 06/6/2024, tại đoạn đường ngã ba từ thị trấn T thuộc tổ dân phố C đi xóm P, xã K, tổ công tác Công an thị trấn T phát hiện Nông Lý P đang đi bộ hướng từ tổ dân phố C vào trung tâm thị trấn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong tay trái của P 01 gói giấy bạc màu vàng, trong túi quần bên phải P đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong các gói giấy đều có chứa các cục chất bột màu trắng. Đấu tranh tại chỗ Nông Lý P khai nhận là ma túy (heroin) P mua về để sử dụng cho

bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số vật chứng trên theo đúng quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, dạng bàn phím, đã qua sử dụng.

Cùng ngày 06/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Kết quả, số chất bột màu trắng thu giữ của Nông L có khối lượng 0,29 gam. Tại kết luận giám định số 330/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nông Lý P khai nhận, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/6/2024, P đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết từ xã Q, huyện T đến xóm L, xã L, huyện T để mua ma túy. Đến đầu xóm L, P xuống xe rồi đi bộ đến nhà văn hóa xóm L1. Tại đây, P gặp và mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy, P đến ruộng ngô gần đường quốc lộ chia số ma túy trên thành 02 gói, 01 gói P cầm trong tay trái, 01 gói P cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, P tiếp tục đi xe nhờ của một người đàn ông không quen biết đến gần Trường tiểu học thị trấn T. Khi P đang đi bộ vào trung tâm thị trấn T thì bị Công an thị T kiểm tra, bắt quả tang.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, dạng bàn phím, đã qua sử dụng là của bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày với bạn bè, gia đình không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSTK ngày 04/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Nông Lý P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình và khai: Đầu giờ chiều ngày 06/6/2024 bị cáo đi nhờ xe người lạ từ nhà sang xóm L, xã L mua ma túy với một người đàn ông không quen biết. Sau đó tiếp tục đi nhờ xe đến thị trấn Trùng K thì bị bắt giữ người cùng 02 gói ma túy. Mục đích bị cáo mua ma túy trên để bản thân sử dụng. Nay biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Lý P từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Trả lại điện thoại cho bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, lại nghiện nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 14 giờ 40 phút ngày 06/6/2024, tại đoạn đường ngã ba thị trấn T thuộc tổ dân phố C đi xóm P, xã K, tổ công tác Công an thị trấn T phát hiện Nông Lý P đang đi bộ hướng từ tổ dân phố C vào trung tâm thị trấn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện P đang có hành vi tàng trữ 02 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,29gam. Mục đích P tàng trữ trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nhưng vì nghiện nên vẫn thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt đang tàng trữ trái phép 0,29g ma túy, loại Heroine, đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo nhận thức được sử dụng ma túy, là chất Nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức, nhưng vì nghiện vẫn cố tình thực hiện nên là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Quá trình điều tra đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Lý P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Lý P 12 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 06/6/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Nông Lý P, bắt ngày 06/6/2024”.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, dạng bàn phím, đã qua sử dụng tạm giữ ngày 06/6/2024.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nông Lý P phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Q (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Tùng